

HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**QUẢN LÝ NHÀ THUỐC**

**TÀI LIỆU ĐẶC TẢ YÊU CẦU PHẦN MỀM**

**Mã dự án: QLNT**

**Mã tài liệu: 03\_DTYC\_ QLNT**

**Phiên bản tài liệu: v1.0**

**Hà Nội, [tháng/năm]**

**Bảng ghi nhận sự thay đổi của tài liệu**

| **Thời gian thay đổi** | **Nội dung thay đổi** | **Lý do** | **Phiên bản bị thay đổi** | **Mô tả sự thay đổi** | **Phiên bản mới** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **5/2016** | **Tạo mới** | **Tạo mới tài liệu** |  | **Tạo mới tài liệu** | **1.0** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**Trang ký**

Người lập: Nhóm 3 Ngày

Người xem xét: [Họ và tên] Ngày

[Chức vụ]

Người xem xét: [Họ và tên] Ngày

[Chức vụ]

Người xem xét: [Họ và tên] Ngày

[Nhóm trưởng]

Người phê duyệt: [Họ và tên] Ngày

[Giáo viên hướng dẫn]

MỤC LỤC

# 1. GIỚI THIỆU

## 1.1. Mục đích tài liệu

Tài liệu này được xây dựng nhằm mục đích phân tích, đặc tả các yêu cầu cho dự án xây dựng phần mềm QLNT, đồng thời là cơ sở để đàm phán với khách hàng về phạm vi của dự án.

Tài liệu này mô tả các yêu cầu của phần mềm đối với toàn bộ hệ thống hoặc đối với từng hệ thống con được dùng làm đầu vào cho các quá trình thiết kế, xây dựng usecase lập trình, system test của việc xây dựng hệ thống.

## 1.2. Phạm vi tài liệu

## 1.3. Thuật ngữ và các từ viết tắt

| **Thuật ngữ** | **Định nghĩa** | **Giải thích** |
| --- | --- | --- |
| QLNT | Quản lý nhà thuốc | Tên dự án |
| CNTT | Công nghệ thông tin |  |
| CSDL | Cơ sở dữ liệu | Nơi lưu trữ thông tin và cho phép truy cập |
| DTYC | Đặc tả yêu cầu |  |
| UC | UseCase |  |

## 1.4. Tài liệu tham khảo

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tài liệu** | **Nguồn** | **Ngày phát hành** |
| 1 | Quản lý sinh viên | Khoa CNTT | 9/2012 |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

## 1.5. Mô tả tài liệu

Cấu trúc của tài liệu đặc tả bao gồm các phần:

* **Phần 1** **- Giới thiệu**: giới thiệu chung về tài liệu, giúp người đọc hình dung được nội dung, mục đích và bố cục chung của tài liệu.
* **Phần 2 - Tổng quan về phần mềm**: Xác định các yêu cầu chung, mục tiêu, các đối tượng người dùng và xây dựng mô hình tổng thể của phần mềm
* **Phần 3 - Phân tích quy trình nghiệp vụ**: Trình bày và phân tích các quy trình nghiệp vụ của phân hệ hệ thống QLNT.
* **Phần 4 - Yêu cầu chức năng của phần mềm:** Trình bày các yêu cầu về mặt chức năng mà phần mềm cần đáp ứng.
* **Phần 5 - Các yêu cầu khác**: Trình bày các yêu cầu phi chức năng: tính dễ sử dụng, tính ổn định, hiệu năng, tính bảo mật. khả năng sao lưu và phục hồi, tính hỗ trợ,….
* **Phần 6 - Các tiêu chuẩn nghiệm thu phần mềm**: Trình bày các tiêu chuẩn nghiệm thu phần mềm xem có đạt yêu cầu hay không.

# 2. TỔNG QUAN VỀ PHẦN MỀM

## 2.1. Yêu cầu chung của phần mềm

Các yêu cầu chung của phần mềm QLNT :

* Quản trị người dùng theo quyền truy cập: admin sẽ phân quyền cho người dùng theo nhóm chức năng “quản trị hệ thống”, “tra cứu thông tin”. Người dùng có thể thay đổi mật khẩu truy cập vào hệ thống.
* Xử lí quá trình cập nhật danh mục, cập nhật dữ liệu, cập nhật thông tin người dùng.

## 2.2. Mục tiêu của phần mềm

Khi ứng dụng này đuọc triển khai, nhu cầu tra cứu, tìm hiểu về các bài thuốc đông y của người dùng sẽ được đáp ứng nhanh chóng, chính xác. Xa hơn, ứng dụng sẽ giúp phát triển nền Đông y nước nhà, đưa y học Việt Nam sang một trang sử mới. Mọi thông tin cơ bản về các bài thuốc, tên bệnh, triệu chứng sẽ được số hóa và lưu lại. Do đó việc tìm kiếm thông tin sẽ được dễ dàng nhanh chóng. Ngoài ra ứng dụng còn có chức năng phản hồi ý kiến giúp hệ thống CSDL trở nên phong phú và chính xác hơn, thuận lợi cho việc ứng dụng phát triển liên tục. Với chức năng tra cứu thông tin bài thuốcsẽ giúp người dùng hiểu rõ hơn về thành phần,công dụng và có cách sử dụng hợp lý. Thông thường, một loại bệnh có thể có rất nhiều bài thuốc Đông y để chữa trị. Chức năng tìm kiếm bài thuốc theo bệnh sẽ giúp người dùng có thể tìm ra tất cả cái bài thuốc có thể chữa trị cho căn bệnh đó. Ngoài ra cũng có những người dùng không biết rõ về các căn bệnh mà chỉ biết các triệu chứng thì ứng dụng cũng hỗ trợ rất tốt với chức năng tìm kiếm bài thuốc theo triệu chứng. Chức năng này từ các triệu chứng của người bệnh sẽ đưa ra những căn bệnh có triệu chứng đó và những bài thuốc cụ thể để người dùng tham khảo và chọn cho mình phương thuốc hợp lý.

## 2.3. Đối tượng người dùng

Hệ thống có các nhóm người dùng là:

* Nhóm Quản trị : kiểm soát ở mức tổng thể toàn bộ hệ thống.
* Nhóm người dùng nghiệp vụ gồm :
* Nhân viên bán thuốc.
* Khách hàng mua thuốc.

## 2.4. Mô hình tổng thể của phần mềm

**[Chưa có]**

# 3. PHÂN TÍCH QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ

## Mô tả một cách chi tiết từng nghiệp vụ cụ thể, cho phép các thành viên tham gia dự án căn cứ vào đó để xây dựng một phần mềm có chất lượng tốt nhất. Với cách tiếp cận theo mô hình UseCase (UC), các yêu cầu phần mềm được mô tả theo các UC và trong các đặc tả bổ sung.



## 3.1. Nghiệp vụ “Cập nhật danh mục thuốc”

### 3.1.1. Sự kiện kích hoạt

### 3.1.2. Mô hình quy trình nghiệp vụ

### 3.1.3. Mô tả các bước

## 3.2. Nghiệp vụ “Cập nhật nhóm thuốc”

### 3.2.1. Sự kiện kích hoạt

### 3.2.2. Mô hình quy trình nghiệp vụ

### 3.2.3. Mô tả các bước

## 3.3. Nghiệp vụ “Cập nhật thông tin thuốc”

### 3.3.1. Sự kiện kích hoạt

### 3.3.2. Mô hình quy trình nghiệp vụ

### 3.3.3. Mô tả các bước

## 3.4. Nghiệp vụ “Cập nhật kho thuốc”

### 3.4.1. Sự kiện kích hoạt

### 3.4.2. Mô hình quy trình nghiệp vụ

### 3.4.3. Mô tả các bước

# 4. YÊU CẦU CHỨC NĂNG CỦA PHẦN MỀM

Để thực hiện được các nghiệp vụ nêu trên thì phần mềm phải có những chức năng sau:

4.1. Đặc tả chức năng “Đăng nhập hệ thống”

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_01\_Người dùng đăng nhập hệ thống} | |
| Mục đích | Người dùng đăng nhập thành công để thực hiện được các công việc quản lý của mình. |
| Mô tả | Cho phép người dùng đăng nhập hệ thống để sử dụng các chức năng được hỗ trợ đối với đối tượng người dùng này. |
| Tác nhân | Người dùng |
| Điều kiện trước | Truy cập vào phần mềm quản lý nhà thuốc. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Nhập tên tài khoản * Nhập mật khẩu của tài khoản |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Đăng nhập không thành công vì sai tên tài khoản * Đăng nhập không thành công vì mật khẩu không khớp với tài khoản |
| Điều kiện sau | Đăng nhập thành công và bắt đầu sử dụng các chức năng khác của hệ thống. |

## 4.2. **Đặc tả chức năng “Tạo danh mục thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_02\_Tạo danh mục thuốc} | |
| Mục đích | Tạo mới danh mục thuốc để dễ dàng phân loại thuốc. |
| Mô tả | Lưu lại thông tin cần cho danh mục thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Danh mục thuốc” -> “Thêm mới” |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | Nhập thông tin của Danh mục thuốc gồm: tên Danh mục thuốc. |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không điền vào mục tên danh mục. * Mục tên danh mục nhập kí tự đặc biệt hoặc quá 100 kí tự. |
| Điều kiện sau | Danh mục thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Sửa danh mục thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_03\_Sửa danh mục thuốc} | |
| Mục đích | Chỉnh sửa lại thông tin trong “Danh mục thuốc” |
| Mô tả | Lưu lại thông tin sau khi chỉnh sửa cần cho danh mục thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Danh mục thuốc”. Lúc này danh sách danh mục thuốc được hiện ra. * Nhấn icon “Edit” của danh mục cần chỉnh sửa. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | Nhập thông tin muốn chỉnh sửa của Danh mục thuốc. Thông tin chỉnh sửa được gồm: tên danh mục. |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không điền vào mục tên danh mục. * Tên danh mục nhập kí tự đặc biệt hoặc quá 100 kí tự. |
| Điều kiện sau | Danh mục thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Xóa danh mục thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_04\_Xóa danh mục thuốc} | |
| Mục đích | Xóa một danh mục thuốc khi danh mục này không còn cần thiết nữa. |
| Mô tả | Lưu lại thông tin sau khi xóa danh mục thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Danh mục thuốc”. Lúc này danh sách danh mục thuốc được hiện ra. * Nhấn icon “Delete” của danh mục cần xóa. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Một hộp thoại hiện lên hỏi rằng bạn có chắc chắn muốn xóa danh mục này. * Click “OK” : Danh mục thuốc được xóa khỏi CSDL. Thuốc thuộc danh mục này sẽ thuộc danh mục “Không xác định”. * Click “Cancel”: Hủy bỏ tiến trình xóa danh mục thuốc. |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | N/A |
| Điều kiện sau | Danh mục thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Tìm kiếm danh mục thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_05\_Tìm kiếm danh mục thuốc} | |
| Mục đích | Tìm kiếm thông tin của danh mục thuốc để xem, thay đổi thông tin |
| Mô tả | Tìm kiếm và chuyển đến danh mục thuốc theo tên danh mục đưa vào tìm kiếm |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Danh mục thuốc”. * Chọn vào ô “Tìm kiếm:”. Nhập từ khóa về danh mục muốn tìm. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Hiển thị Thông tin danh mục thuốc đúng với tên danh mục đã nhập |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không có danh mục thuốc nào có tên danh mục chứa giá trị vừa nhập |
| Điều kiện sau | Thông tin danh mục thuốc hiển thị đầy đủ thông tin trong CSDL theo tên danh mục đã nhập |

## 4.2. **Đặc tả chức năng “Tạo nhóm thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_06\_Tạo nhóm thuốc} | |
| Mục đích | Tạo mới nhóm thuốc để dễ dàng phân loại thuốc. |
| Mô tả | Lưu lại thông tin cần cho nhóm thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Nhóm thuốc” -> “Thêm mới” |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | Nhập thông tin của Nhóm thuốc gồm: tên Nhóm thuốc. |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không điền vào mục tên nhóm . * Mục tên nhóm nhập kí tự đặc biệt hoặc quá 100 kí tự. * Không thành công |
| Điều kiện sau | Nhóm thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Sửa nhóm thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_07\_Sửa nhóm thuốc} | |
| Mục đích | Chỉnh sửa lại thông tin trong “Nhóm thuốc” |
| Mô tả | Lưu lại thông tin sau khi chỉnh sửa cần cho nhóm thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Nhóm thuốc”. Lúc này danh sách nhóm thuốc được hiện ra. * Nhấn icon “Edit” của nhóm cần chỉnh sửa. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | Nhập thông tin muốn chỉnh sửa của Nhóm thuốc. Thông tin chỉnh sửa được gồm: tên nhóm . |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không điền vào mục tên nhóm . * Tên nhóm nhập kí tự đặc biệt hoặc quá 100 kí tự. |
| Điều kiện sau | Nhóm thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Xóa nhóm thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_07\_Xóa nhóm thuốc} | |
| Mục đích | Xóa một nhóm thuốc khi nhóm này không còn cần thiết nữa. |
| Mô tả | Lưu lại thông tin sau khi xóa nhóm thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Nhóm thuốc”. Lúc này danh sách nhóm thuốc được hiện ra. * Nhấn icon “Delete” của nhóm cần xóa. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Một hộp thoại hiện lên hỏi rằng bạn có chắc chắn muốn xóa nhóm này. * Click “OK” : Nhóm thuốc được xóa khỏi CSDL. Thuốc thuộc nhóm này sẽ thuộc nhóm “Không xác định”. * Click “Cancel”: Hủy bỏ tiến trình xóa nhóm thuốc. |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | N/A |
| Điều kiện sau | Nhóm thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Tìm kiếm nhóm thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_08\_Tìm kiếm nhóm thuốc} | |
| Mục đích | Tìm kiếm thông tin của nhóm thuốc để xem, thay đổi thông tin |
| Mô tả | Tìm kiếm và chuyển đến nhóm thuốc theo tên nhóm đưa vào tìm kiếm |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Nhóm thuốc”. * Chọn vào ô “Tìm kiếm:”. Nhập từ khóa về nhóm muốn tìm. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Hiển thị Thông tin nhóm thuốc đúng với tên nhóm đã nhập |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không có nhóm thuốc nào có tên nhóm chứa giá trị vừa nhập |
| Điều kiện sau | Thông tin nhóm thuốc hiển thị đầy đủ thông tin trong CSDL theo tên nhóm đã nhập |

## 4.2. **Đặc tả chức năng “Tạo nhà cung cấp thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_06\_Tạo nhà cung cấp thuốc} | |
| Mục đích | Tạo mới nhóm thuốc để dễ dàng phân loại thuốc. |
| Mô tả | Lưu lại thông tin cần cho nhà cung cấp thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Nhà cung cấp thuốc” -> “Thêm mới” |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | Nhập thông tin của Nhà cung cấp thuốc gồm: tên Nhà cung cấp, địa chỉ, điện thoại. |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không điền vào mục tên nhà cung cấp . * Mục tên nhóm nhập kí tự đặc biệt hoặc quá 100 kí tự. * Mục điện thoại điền các kí tự chữ. * Không thành công, yêu cầu nhập lại. |
| Điều kiện sau | Nhà cung cấp thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Sửa nhà cung cấp thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_07\_Sửa nhà cung cấp thuốc} | |
| Mục đích | Chỉnh sửa lại thông tin trong “Nhà cung cấp thuốc” |
| Mô tả | Lưu lại thông tin sau khi chỉnh sửa cần cho nhà cung cấp thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Nhà cung cấp thuốc”. Lúc này danh sách nhà cung cấp thuốc được hiện ra. * Nhấn icon “Edit” của nhà cung cấp cần chỉnh sửa. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | Nhập thông tin muốn chỉnh sửa của Nhà cung cấp thuốc. Thông tin chỉnh sửa được gồm: tên nhà cung cấp, địa chỉ, điện thoại . |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không điền vào mục tên nhà cung cấp . * Mục tên nhóm nhập kí tự đặc biệt hoặc quá 100 kí tự. * Mục điện thoại điền các kí tự chữ. * Không thành công, yêu cầu nhập lại. |
| Điều kiện sau | Nhà cung cấp thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Xóa nhà cung cấp thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_07\_Xóa nhà cung cấp thuốc} | |
| Mục đích | Xóa một nhà cung cấp thuốc khi nhà cung cấp này không còn cần thiết nữa. |
| Mô tả | Lưu lại thông tin sau khi xóa nhà cung cấp thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Nhà cung cấp thuốc”. Lúc này danh sách nhà cung cấp thuốc được hiện ra. * Nhấn icon “Delete” của nhà cung cấp cần xóa. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Một hộp thoại hiện lên hỏi rằng bạn có chắc chắn muốn xóa nhà cung cấp này. * Click “OK” : Nhà cung cấp thuốc được xóa khỏi CSDL. Thuốc thuộc nhà cung cấp này sẽ thuộc nhà cung cấp “Không xác định”. * Click “Cancel”: Hủy bỏ tiến trình xóa nhà cung cấp thuốc. |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | N/A |
| Điều kiện sau | Nhà cung cấp thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Tìm kiếm nhà cung cấp thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_08\_Tìm kiếm nhà cung cấp thuốc} | |
| Mục đích | Tìm kiếm thông tin của nhà cung cấp thuốc để xem, thay đổi thông tin |
| Mô tả | Tìm kiếm và chuyển đến nhà cung cấp thuốc theo tên nhà cung cấp đưa vào tìm kiếm |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Nhà cung cấp thuốc”. * Chọn vào ô “Tìm kiếm:”. Nhập từ khóa về nhà cung cấp muốn tìm. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Hiển thị Thông tin nhà cung cấp thuốc đúng với tên nhà cung cấp đã nhập |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không có nhà cung cấp thuốc nào có tên nhà cung cấp chứa giá trị vừa nhập |
| Điều kiện sau | Thông tin nhà cung cấp thuốc hiển thị đầy đủ thông tin trong CSDL theo tên nhà cung cấp đã nhập |

## 4.2. **Đặc tả chức năng “Thêm mới thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_06\_Thêm mới thuốc} | |
| Mục đích | Tạo mới một loại thuốc cho nhà thuốc. |
| Mô tả | Đưa vào hệ thống quản lý một loại thuốc mới khi nhà thuốc có thêm thuốc mới. |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Thuốc” -> “Thêm mới” |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | Nhập thông tin của Thuốc gồm: tên thuốc, đơn vị tính, đơn giá, ngày sản xuất, hết hạn... |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không điền vào mục tên thuốc . * Ngày sản xuất, ngày hết hạn không đúng định dạng ngày. * Mục điện thoại điền các kí tự chữ. * Không thành công, yêu cầu nhập lại. |
| Điều kiện sau | Thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Sửa thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_07\_Sửa thuốc} | |
| Mục đích | Chỉnh sửa lại thông tin trong “Thuốc” |
| Mô tả | Lưu lại thông tin sau khi chỉnh sửa Thuốc |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Thuốc”. Lúc này danh sách thuốc được hiện ra. * Nhấn icon “Edit” của loại thuốc cần chỉnh sửa. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | Nhập thông tin muốn chỉnh sửa của Thuốc. Thông tin chỉnh sửa được gồm: tên thuốc, đơn vị tính, đơn giá, ngày sản xuất, hết hạn... |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không điền vào mục tên thuốc . * Ngày sản xuất, ngày hết hạn không đúng định dạng ngày. * Mục điện thoại điền các kí tự chữ. * Không thành công, yêu cầu nhập lại.Mục điện thoại điền các kí tự chữ. * Không thành công, yêu cầu nhập lại. |
| Điều kiện sau | Thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Xóa thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_07\_Xóa thuốc} | |
| Mục đích | Xóa một loại thuốc khi loại thuốc này không còn trong nhà thuốc. |
| Mô tả | Xóa một loại thuốc khi loại thuốc này không còn trong nhà thuốc. |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Thuốc”. Lúc này danh sách thuốc được hiện ra. * Nhấn icon “Delete” của loại thuốc cần xóa. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Một hộp thoại hiện lên hỏi rằng bạn có chắc chắn muốn xóa loại thuốc này. * Click “OK” : Thuốc được xóa khỏi CSDL. * Click “Cancel”: Hủy bỏ tiến trình xóa thuốc. |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | N/A |
| Điều kiện sau | Thuốc được lưu lại trong CSDL với đầy đủ thông tin đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Tìm kiếm thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_08\_Tìm kiếm thuốc} | |
| Mục đích | Tìm kiếm thông tin thuốc để xem, thay đổi thông tin |
| Mô tả | Tìm kiếm và chuyển đến danh mục thuốc theo tên thuốc hoặc thành phần… đưa vào tìm kiếm |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Thuốc”. * Chọn vào ô “Tìm kiếm:”. Nhập từ khóa về loại thuốc muốn tìm. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Hiển thị Thông tin thuốc đúng với từ khóa đã tìm kiếm |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | * Không có loại thuốc nào phù hợp với từ khóa tìm kiếm * Kết quả tìm kiếm rỗng |
| Điều kiện sau | Thông tin thuốc hiển thị đầy đủ từ CSDL theo từ khóa đã nhập |

## **Đặc tả chức năng “Xem thuốc”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Use case:** {UC\_08\_Xem thuốc} | |
| Mục đích | Xem chi tiết thông tin về loại thuốc |
| Mô tả | Giúp người dùng nắm được thông tin của loại thuốc như: ngày hết hạn, ngày sản xuất, công dụng, thành phần… |
| Tác nhân | Moderator |
| Điều kiện trước | * Đăng nhập thành công với quyền truy cập của nhân viên quản lý * Click chọn “Quản lý thuốc” -> “Thuốc”. ”. Lúc này danh sách thuốc được hiện ra. * Click vào tên loại thuốc muốn xem. |
| Luồng sự kiện chính (Basic flows) | * Hiển thị Thông tin thuốc đúng với tên thuốc đã chọn |
| Luồng sự kiện phụ (Alternative Flows) | N/A |
| Điều kiện sau | Thông tin thuốc hiển thị đầy đủ từ CSDL theo loại thuốc đã chọn |

# 5. CÁC YÊU CẦU KHÁC

## 5.1. Yêu cầu tính dễ sử dụng

| **Mã yêu cầu** | **Mô tả** |
| --- | --- |
| [YC 10.1.1] | [Ngôn ngữ giao diện dễ hiểu] |
| [YC 10.1.2] | [Các biểu tượng phải mang ý nghĩa nhất quán] |
| …. | ….. |

## 5.2. Yêu cầu về tính ổn định

| **Mã yêu cầu** | **Mô tả** |
| --- | --- |
| [YC 11.1.1] | [Hoạt động 24/24] |
| [YC 11.1.2] | [] |
| …. | ….. |

## 5.3. Yêu cầu về hiệu năng

| **Mã yêu cầu** | **Mô tả** |
| --- | --- |
| [YC 13.1.1] | [Đáp ứng tối đa 10 giao dịch đồng thời] |
| [YC 13.1.2] | [Hỗ trợ số giao dịch lên đến 1000 trong 24 tiếng] |
| …. | ….. |

## 5.4. Yêu cầu bảo mật

| **Mã yêu cầu** | **Mô tả** |
| --- | --- |
| [YC 100.1.1] | [Người sử dụng được cấp tài khoản và mật khẩu duy nhất] |
| [YC 100.1.2] | [Phân quyền cho người sử dụng đến từng chức năng] |
| …. | ….. |

## 5.5. Yêu cầu sao lưu và phục hồi

## 5.6. Yêu cầu về tính hỗ trợ

## 5.7. Yêu cầu về công nghệ

## 5.8. Yêu cầu về giao tiếp

## 5.9. Yêu cầu tài liệu người dùng và hỗ trợ trực tuyến

## 5.10. Yêu cầu pháp lý

[Bản quyền, luật pháp, v.v.]

## 5.11. Yêu cầu về các tiêu chuẩn áp dụng

[ISO, IEEE,…]

## …..

# 6. TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU PHẦN MỀM

Phần mềm được nghiệm thu nếu tất cả các yêu cầu trên được thỏa mãn.